

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN MỘC CHÂU  
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2024/HS-ST  
Ngày: 28-11-2024

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Vũ Thị Hương.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Lò Thị Minh và bà Hoàng Thị Hội.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Hà Văn Thiết – Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:** Ông Hoàng Văn Nghĩa – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2024/HSST ngày 05 tháng 11 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2024/QĐXXST – HS ngày 15/11/2024 đối với bị cáo:

**Mùa A N**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 1987, tại huyện B, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản S, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mùa A và bà Thào Thị T; bị cáo có vợ là Thào Thị C và 04 con; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/9/2024, có mặt tại phiên tòa.

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Chị Thào Thị C, sinh năm 1993. Nơi cư trú: Bản S, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La, có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17h25' ngày 10/9/2024, tổ công tác Đồn Biên phòng Cửa khẩu L làm nhiệm vụ tại bản C, xã C, huyện M tiến hành kiểm tra xe máy BKS: 26G1-13.... do Mùa A N điều khiển. Qua kiểm tra phát hiện Mùa A N đang cất giấu bên trong ốp mặt nạ xe máy 01 bọc, ngoài cùng là lớp giấy bạc, bên trong là một lớp túi nilon màu trắng, tiếp theo là một lớp túi nilon màu xanh bên trong có chứa các viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên có ký hiệu WY nghi là ma túy, loại Methamphetamine. Mùa A N khai nhận đó là ma túy của N cất giấu để sử dụng cho bản thân. Căn cứ hành vi vi phạm của Mùa A N, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng và dẫn giải Mùa A N đến trụ sở Đồn Biên phòng Cửa khẩu L để điều tra, làm rõ.

Ngày 11/9/2024, Đồn Biên phòng Cửa khẩu L đã tiến hành kiểm đếm được 180 viên nén màu hồng và xác định khối lượng được 19,98 gam. Lấy 05 viên có khối lượng 0,51 gam làm mẫu trưng cầu giám định, mẫu có ký hiệu N1.

Tại Kết luận giám định số 1828 ngày 12/9/2024 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu ký hiệu N1 gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,51 gam; Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 19,98 gam; loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra Mùa A N khai nhận: Bản thân nghiện chất ma túy. Khoảng 16h ngày 10/9/2024, N điều khiển xe máy BKS: 26G1-13..... của gia đình đi từ nhà đến bản C, xã C, huyện M mục đích để tìm mua ma túy mang về làm cúng theo phong tục tập quán và sử dụng. Đến nơi N gặp một người đàn ông không quen biết, qua trao đổi N đã hỏi và mua được của người đàn ông đó 01 túi hồng phiến được bọc bên ngoài cùng là lớp giấy bạc, bên trong là một lớp túi nilon màu trắng với giá 1.000.000 đồng. N vào bụi cây ven đường sử dụng hết 04 viên. Số viên nén còn lại, N nhét cất giấu vào phần bên trong mặt nạ của xe máy rồi đi về. Trên đường về thì gặp tổ công tác Đồn Biên phòng Cửa khẩu L kiểm tra, phát hiện thu giữ.

**Đối với chị Thào Thị C khai nhận: Là vợ của Mùa A N. Nguồn gốc chiếc xe máy BKS: 26G1-132.70 là tài sản chung vợ chồng mua từ năm 2015 mục đích để phục vụ nhu cầu đi lại của gia đình. Ngày 10/9/2024 Mùa A N điều khiển xe máy để đi mua ma túy, chị Thào Thị C không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của Mùa A N.**

Tại bản Cáo trạng số: 191/CT - VKS ngày 04/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, đề nghị truy tố bị can Mùa A N về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Mùa A N phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị áp dụng các căn cứ pháp luật xử lý đối với bị cáo như sau:

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Mùa A N từ 08 năm đến 09 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) chiếc phong bì thư có ghi dòng chữ: “Vật chứng lưu kho vụ Mùa A N bị bắt ngày 10/9/2024 gồm: 01 (một) vỏ phong bì niêm phong ban đầu + 01 (một) mảnh giấy bạc + 01 (một) mảnh nilon màu trắng + 01 (một) vỏ túi nilon màu xanh + vật chứng còn lại Đ1 gồm 175 (một trăm bảy mươi lăm) viên có khối lượng = 19,47 (mười chín phẩy bốn mươi bảy) gam *Methamphetamine*”; 01 (một) chiếc phong bì thư có ghi dòng chữ: “Test thử ma túy của Mùa A N ngày 11/9/2024. Kết quả: Dương tính”.

Tuyên trả 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại BLADE, màu sơn đỏ đen, BKS: 26G1-13... có 01 gương chiếu hậu bên trái, dây công tơ mét bị đứt, yên xe bị rách, bộ đèn pha phía trước bị xước, vỡ, cánh yếm bên phải bị vỡ buộc bằng dây cước màu trắng; số khung: RLHJA3603EY513116, số máy: JA36E – 0086368; xe đã qua sử dụng cho chị Thào Thị C.

- Về án phí: Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nhất trí với cáo trạng và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Thào Thị C: Đề nghị xin được nhận lại chiếc xe máy BKS: 26G1-13..... để làm phương tiện đi lại.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] *Về tội danh:* Tại phiên tòa bị cáo Mùa A N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan Điều tra, bị **cáo khẳng định vào ngày 10/9/2024**, bị cáo đã mua ma túy (loại hồng phiến) với giá 1.000.000đ của một người đàn ông không quen biết mục đích để về sử dụng và làm cúng theo phong tục tập quán. Lời khai của bị cáo không có nội dung gì thay đổi so với lời khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra, bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định; kết luận giám định; lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Mùa A N là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy nhưng do nghiện ma túy nên ngày 10/9/2024, bị cáo Mùa A N đã có hành vi tàng trữ 19,98 gam Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định mức hình phạt tù từ 05 năm đến 10 năm.

*Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm:* Hành vi phạm tội của bị cáo là rất **nguy hiểm** cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

*Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

*Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

*Về nhân thân:* Bị cáo có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện chất ma túy.

Từ những đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] *Về hình phạt bổ sung (phạt tiền):* Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa thấy rằng, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, bị cáo không có tài sản gì có giá trị, do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[4] *Về vật chứng, xử lý vật chứng:* Đối với 01 (một) chiếc phong bì thư có ghi dòng chữ: “Vật chứng lưu kho vụ Mùa A N bị bắt ngày 10/9/2024 gồm: 01 (một) vỏ phong bì niêm phong ban đầu + 01 (một) mảnh giấy bạc + 01 (một) mảnh nilon màu trắng + 01 (một) vỏ túi nilon màu xanh + vật chứng còn lại Đ1 gồm 175 (một trăm bảy mươi lăm) viên có khối lượng = 19,47 (mười chín phẩy bốn mươi bảy) gam Methamphetamine”; 01 (một) chiếc phong bì thư có ghi dòng chữ: “Test thử ma túy của Mùa A N ngày 11/9/2024. Kết quả: Dương tính”. Xét thấy, đây là những vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và vật không có giá trị sử dụng. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại BLADE, màu sơn đỏ đen, BKS: 26G1-13..... là tài sản chung của vợ chồng bị cáo. Ngày 10/9/2024 Mùa A N điều khiển xe máy để đi mua ma túy, chị Thào Thị C không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của Mùa A N. Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, tuyên trả chiếc xe máy trên cho chị Thào Thị C.

[5] *Về các vấn đề khác:*

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo Mùa A N như bị cáo khai, do không xác định được lai lịch, địa chỉ, nên không có căn cứ để điều tra, xác minh và xử lý.

[6] *Về án phí*: Bị cáo Mùa A N là người dân tộc thiểu số cư trú ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, tại phiên tòa bị cáo xin được miễn án phí. Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo .

[7] *Về thời hạn tạm giam*: Xét thấy thời hạn tạm giam của bị cáo còn dưới 45 ngày nên cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Mùa A N phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Mùa A N 09 (Chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày 10/9/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) chiếc phong bì thư có ghi dòng chữ: “Vật chứng lưu kho vụ Mùa A N bị bắt ngày 10/9/2024 gồm: 01 (một) vỏ phong bì niêm phong ban đầu + 01 (một) mảnh giấy bạc + 01 (một) mảnh nilon màu trắng + 01 (một) vỏ túi nilon màu xanh + vật chứng còn lại Đ1 gồm 175 (một trăm bảy mươi lăm) viên có khối lượng = 19,47 (mười chín phẩy bốn mươi bảy) gam *Methamphetamine*”; 01 (một) chiếc phong bì thư có ghi dòng chữ: “Test thử ma túy của Mùa A N ngày 11/9/2024. Kết quả: Dương tính”.

Tuyên trả 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại BLADE, màu sơn đỏ đen, BKS: 26G1-13.....; có 01 gương chiếu hậu bên trái, dây công tơ mét bị đứt, yên xe bị rách, bộ đèn pha phía trước bị xước, vỡ, cánh yếm bên phải bị vỡ buộc bằng dây cước màu trắng; số khung: RLHJA3603EY513116, số máy: JA36E – 0086368; xe đã qua sử dụng cho chị Thào Thị C.

3. Về án phí: Căn cứ **điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.**

5. Về quyền kháng cáo bản án: Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- THAHS;
- Sở Tư pháp ;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Ấn văn, Lưu HSVA .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Vũ Thị Hương**

